

Bản án số: 44/2024/HNGĐ-ST
Ngày 12-6-2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Tâm.

Ông Nguyễn Hữu Pháp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ý – Thư ký Tòa án.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 106/2024/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trần Q, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện T, Phú Yên. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Nguyễn Trần Q tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn vào ngày 07/05/2014 tại UBND thị trấn P, huyện T. Theo bà T trình bày: Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng thời gian đầu 3 năm, sau đó bà T bị tai nạn giao thông phải điều trị kéo dài nhiều năm, sau đó xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không tồn tại, không ai quan tâm ai, mỗi người làm việc một nơi, không có tiếng nói chung trong cuộc sống, không còn yêu thương quan tâm gì đến nhau. Bản thân bà T nghi ngờ ông Q có người phụ nữ khác, vợ chồng sống ly thân và không liên lạc với nhau từ năm 2019 đến nay. Nay bà T thấy không còn tình cảm, không thể chung sống có hạnh phúc được nữa nên yêu cầu giải quyết ly hôn.

Về con chung: không có con chung.

Về tài sản chung, bà **T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn ông **Nguyễn Trần Q** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn **Nguyễn Thị Thu T** nộp đơn khởi kiện ngày 17/4/2024, yêu cầu giải quyết ly hôn ông với bị đơn **Nguyễn Trần Q** có nơi cư trú tại **TT P, T**. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm đối với vụ án. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, Tòa án căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Tại thời điểm đăng ký kết hôn năm 2014, bà **T** và ông **Q** có đầy đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu ly hôn của bà **T**: Bà **T** trình bày nguyên nhân yêu cầu ly hôn do vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn gay gắt và kéo dài, cả hai cắt đứt quan hệ vợ chồng đến nay được khoảng 6 năm, hiện bà **T** đang sống một mình tại **xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên**; tình trạng hôn nhân vợ chồng không còn chung sống với nhau được gia đình ông **Q** xác nhận đúng sự thật. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà **T**, ông **Q** đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện, bà **Nguyễn Thị Thu T** được ly hôn ông **Nguyễn Trần Q**.

[3] Về nuôi con chung: Không có con chung, không yêu cầu gì.

[4] Các bên đương sự không ai có yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí HNGĐST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà **Nguyễn Thị Thu T**.

Về hôn nhân: Bà **Nguyễn Thị Thu T** được ly hôn ông **Nguyễn Trần Q**.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bà **Nguyễn Thị Thu T** phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm, được trừ vào 300.000

đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0000861 ngày 26/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn, bị đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND TT Phú Thứ (ĐKKH số 55/2014);
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Vinh